



# TÀI LIỆU GIÁO DỤC SỨC KHỎE VỀ BỆNH VIÊM MÀNG NÃO DO NÃO MÔ CẦU (MENINGOCOCCAL MENINGITIS)

Viêm màng não do não mô cầu là một bệnh nhiễm trùng cấp tính nghiêm trọng do vi khuẩn *Neisseria meningitidis* (còn gọi là não mô cầu) gây ra. Bệnh có thể gây viêm màng não (lớp màng bao bọc não và tủy sống) hoặc nhiễm trùng máu (nhiễm khuẩn huyết). Bệnh tiến triển nhanh, tỷ lệ tử vong cao và thường để lại di chứng nặng nề nếu không được chẩn đoán và điều trị kịp thời.

## Mục tiêu của Tài liệu

Tài liệu này cung cấp kiến thức cơ bản, dễ hiểu về bệnh Viêm màng não do não mô cầu nhằm mục đích:

1. Giúp cộng đồng nhận biết sớm các dấu hiệu, triệu chứng.
2. Hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa hiệu quả, đặc biệt là tiêm vắc-xin.
3. Cung cấp thông tin về cách xử lý khi nghi ngờ mắc bệnh.

## 1. BỆNH VIÊM MÀNG NÃO DO NÃO MÔ CẦU LÀ GÌ VÀ CÁCH LÂY TRUYỀN?

Vi khuẩn não mô cầu (*Neisseria meningitidis*) có nhiều nhóm khác nhau (A, B, C, W, Y, X). Bệnh lây lan chủ yếu qua đường hô hấp.

## Đường Lây Truyền

Yếu tố	Chi tiết
Nguồn bệnh	Người mang vi khuẩn không triệu chứng (người lành mang mầm bệnh) hoặc bệnh nhân.
Cơ chế lây	Lây trực tiếp qua các giọt bắn từ dịch tiết mũi, họng của người bệnh hoặc người mang mầm bệnh khi họ ho, hắt hơi, nói chuyện hoặc hôn.
Mức độ lây lan	Thường lây lan trong môi trường tập thể, đông người như trường học, ký túc xá, đơn vị quân đội.

## Đối tượng Nguy cơ Cao

- Trẻ em (đặc biệt dưới 5 tuổi).
- Thanh thiếu niên và thanh niên (15-24 tuổi).
- Người có hệ miễn dịch suy yếu hoặc người sống trong môi trường tập thể.



## 2. TRIỆU CHỨNG CẦN NHẬN BIẾT

Các triệu chứng có thể xuất hiện đột ngột và diễn tiến rất nhanh, thường trong vòng 1-2 ngày.

### 2.1. Viêm Màng Não

Triệu chứng bao gồm:

- Sốt cao đột ngột:** Thường là dấu hiệu đầu tiên.
- Đau đầu dữ dội:** Kéo dài và không giảm.
- Cổ cứng:** Khó gập cằm vào ngực. Đây là dấu hiệu đặc trưng.
- Buồn nôn và nôn:** Nôn vọt không liên quan đến ăn uống.
- Sợ ánh sáng, lú lẫn, li bì.**
- Trẻ nhỏ:** Có thể có thóp phồng, quấy khóc liên tục, bú kém.

### 2.2. Nhiễm Khuẩn Huyết (Nhiễm trùng Máu)

Nhiễm khuẩn huyết là thể bệnh đặc biệt nguy hiểm và có thể xảy ra mà không có triệu chứng viêm màng não rõ ràng.

Dấu hiệu	Mô tả
<b>Phát ban/Xuất huyết</b>	Xuất hiện các ban đỏ, tím bầm hoặc xuất huyết dưới da không biến mất khi dùng tay ấn vào (dấu hiệu của ban xuất huyết hoại tử). Dấu hiệu này rất nguy hiểm và cần cấp cứu ngay.
<b>Sốc</b>	Da lạnh, nhịp tim nhanh, huyết áp tụt, li bì.
<b>Đau cơ, khớp</b>	Đau dữ dội ở tay chân.



## KHI NÀO CẦN CẤP CỨU?

Nếu thấy bất kỳ dấu hiệu nào sau đây, hãy đưa bệnh nhân đến cơ sở y tế gần nhất **NGAY LẬP TỨC**:

- Sốt cao kèm theo đau đầu dữ dội và cổ cứng.
- Phát ban xuất huyết không biến mất khi ấn vào.
- Lú lẫn, hôn mê hoặc co giật.

## 3. ĐIỀU TRỊ VÀ CHĂM SÓC

Bệnh viêm màng não do não mô cầu là một cấp cứu nội khoa. Bệnh nhân cần được điều trị bằng kháng sinh ngay lập tức tại bệnh viện.

### 3.1. Điều trị

Biện pháp	Chi tiết
Kháng sinh	Dùng kháng sinh đặc hiệu liều cao qua đường tĩnh mạch theo chỉ định của bác sĩ để tiêu diệt vi khuẩn.

Biện pháp	Chi tiết
Hỗ trợ	Điều trị hỗ trợ các biến chứng như sốc, phù não, co giật.
Dùng thuốc dự phòng	Người tiếp xúc gần với bệnh nhân cần được bác sĩ kê đơn thuốc kháng sinh dự phòng ngay lập tức.

### 3.2. Chăm sóc và Hồi phục

- **Nghỉ ngơi:** Nghỉ ngơi tuyệt đối trong phòng yên tĩnh, tối, tránh ánh sáng mạnh.
- **Dinh dưỡng:** Ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng, thức ăn lỏng, mềm dễ tiêu hóa.
- **Theo dõi:** Theo dõi sát các dấu hiệu sinh tồn, tri giác và sự xuất hiện/biến mất của các ban xuất huyết.
- **Phục hồi chức năng:** Nếu có di chứng thần kinh (như điếc, tổn thương não), bệnh nhân cần được phục hồi chức năng sớm.



## 4. PHÒNG NGỪA BỆNH (BIỆN PHÁP QUAN TRỌNG NHẤT)

Tiêm vắc-xin là biện pháp phòng ngừa hiệu quả và an toàn nhất.

### 4.1. Tiêm Vắc-xin

Hiện có nhiều loại vắc-xin phòng não mô cầu khác nhau, bao gồm các loại vắc-xin bảo vệ chống lại các nhóm A, B, C, Y, W.

Loại Vắc-xin	Nhóm Vi khuẩn	Đối tượng Tiêm chủng	Ghi chú
Vắc-xin Polysaccharide	A, C	Trẻ trên 2 tuổi và người lớn	Khả năng tạo miễn dịch ngắn hơn
Vắc-xin Conjugate	A, C, Y, W-135	Trẻ em, thanh thiếu niên, người lớn	Được ưu tiên sử dụng rộng rãi
Vắc-xin Nhóm B	B	Trẻ em từ 2 tháng tuổi trở lên và người lớn	Dùng cho nhóm có nguy cơ cao

Lịch tiêm chủng cụ thể cần tuân theo khuyến cáo của Bộ Y tế và tư vấn của bác sĩ Person, chi tiết lịch tiêm Calendar event.



## 4.2. Các Biện pháp Phòng ngừa Khác

- **Vệ sinh cá nhân:** Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng, đặc biệt sau khi ho, hắt hơi và trước khi ăn.
- **Vệ sinh hô hấp:** Che miệng và mũi khi ho hoặc hắt hơi.
- **Môi trường sống:** Giữ nhà cửa, lớp học sạch sẽ, thông thoáng. Hạn chế tụ tập nơi đông người khi có dịch.
- **Dự phòng bằng thuốc:** Uống thuốc dự phòng theo chỉ định của bác sĩ nếu bạn là người tiếp xúc gần với bệnh nhân đã được chẩn đoán.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế Việt Nam. *Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh Viêm màng não do não mô cầu*. Quyết định số/ngày ban hành: The Decision number/date of issuance is not yet accurately determined; further verification with the original document from the Ministry of Health is required.
2. Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). *Meningococcal meningitis fact sheet*. WHO. 2023.
3. Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC). *Meningococcal Disease: Clinical Information*. CDC. 2023.